

# Điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai ở nông thôn

Mai Đức Ngọc \*

**Tóm tắt:** Trong những năm gần đây, ở nông thôn nước ta xảy ra nhiều điểm nóng tư tưởng, trong đó đáng chú ý là loại hình điểm nóng về giải quyết đất đai. Loại hình điểm nóng này diễn ra tương đối phổ biến, với tính chất ngày càng gay gắt, phức tạp ở hầu hết các địa phương trong cả nước. Để xử lý thành công điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai ở nông thôn phải dựa trên cơ sở nắm vững nguyên tắc chỉ đạo, có quy trình giải pháp phù hợp, sát thực với tình hình thực tiễn. Bài viết phân tích thực trạng điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai ở nông thôn và đề xuất một số giải pháp xử lý điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai ở nông thôn nước ta trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Điểm nóng tư tưởng; lợi ích; tranh chấp; đất đai; nông thôn; Việt Nam.

## 1. Thực trạng điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai ở nông thôn nước ta

Xung đột và bùng phát thành điểm nóng tư tưởng trong lĩnh vực này đã diễn ra tương đối phổ biến ở nông thôn từ trước đến nay. Trước đây, điểm nóng tư tưởng thường tập trung ở việc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, đòi công bằng dân chủ nói chung. Những năm gần đây, điểm nóng tư tưởng được tập trung vào vấn đề đất đai. Đất đai là vấn đề bức xúc ở tất cả các địa phương kéo theo sự bất mãn, phản ứng, xung đột và cuối cùng là bùng phát thành điểm nóng. Giai đoạn 2000 - 2005, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp gần 1.029.000 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo về đất đai. Giai đoạn 2006 - 2011, đã có hơn 4.000 vụ khiếu kiện tập thể đông người tại các địa phương trên cả nước<sup>(1)</sup>.

Kết quả khảo sát của Đề tài cấp Bộ về *Xử lý điểm nóng tư tưởng ở nước ta năm 2015* cho thấy, trong tổng số 12 hiện tượng

mà nhóm nghiên cứu đưa ra thì giải quyết tranh chấp đất đai là vấn đề hiện hữu chiếm tỷ lệ lớn nhất 72,7% ở nơi ở/cơ quan/tổ chức của người trả lời. Sở dĩ, như vậy là do tranh chấp đất đai phát sinh ở hầu hết các địa phương và những vấn đề có liên quan đất đai (của cá nhân và các tổ chức) là rất đa dạng từ việc sở hữu đất đai, quyền sử dụng đất, thu hồi đất, giá đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư,... Hơn thế nữa, tại các tỉnh có lợi thế phát triển các khu công nghiệp, xu hướng đô thị hóa tạo điều kiện cho các công trình công cộng, đường sá được xây mới,... đi liền với đó là hàng loạt các loại đất giải tỏa như: nông nghiệp, đất ở của dân, các tổ chức. Tuy nhiên, vấn đề mâu thuẫn nằm ở chỗ là chưa có được sự thỏa đáng về lợi ích giữa người dân, doanh nghiệp và Nhà nước về giá cả đền bù và

(\*) Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

ĐT: 0914990469. Email: maideucngoc195@yahoo.com.

(1) Báo cáo của Tổng Thanh tra Chính phủ trước Quốc hội, tháng 10/2012.

giải phóng mặt bằng. Từ đó dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai hết sức phức tạp trong thời gian qua. Cũng chính vì vậy, có tới 40% người trả lời có tranh chấp đất đai khẳng định mức độ nghiêm trọng và rất nghiêm trọng của vấn đề<sup>(2)</sup>.

Theo số liệu của Thanh tra Chính phủ, trong số 528 vụ (gồm 509 vụ khiếu nại, 19 vụ tố cáo) thì khiếu kiện liên quan đến đất đai chiếm tới 80%. Sau hơn một năm quyết liệt vào cuộc xử lý đã có 88% vụ việc được giải quyết. Từ năm 2003 đến năm 2010, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận và xử lý trên 1,2 triệu đơn thư khiếu nại, tố cáo. Đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai bình quân hàng năm chiếm 69,79%. Nội dung khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính trong quản lý đất đai chủ yếu tập trung: về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chiếm khoảng 70%; về giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất<sup>(3)</sup>.

Khi phân tích mối tương quan giữa cấp hành chính với thực trạng của vấn đề, kết quả cho thấy có 82,3% người được hỏi hiện đang công tác tại các xã/ phường/ thị trấn khẳng định có tranh chấp đất đai, tỷ lệ này ở nhóm hiện đang công tác tại các cấp khác như quận/huyện/thị xã,... bộ/ban/ngành, là thấp hơn 21,3% (chiếm 61%)<sup>(4)</sup>.

Tranh chấp đất đai là hiện tượng xã hội phổ biến hiện đang là vấn đề nóng bỏng, thu hút được sự quan tâm của dư luận xã hội. Mâu thuẫn về đất đai thông thường rất dễ phát hiện bởi nó chạm tới lợi ích thiết thân của mỗi cá nhân, gia đình hay tổ chức. Vì vậy, có thể ngay lập tức vụ việc/sự việc được phát hiện. Điều này cũng phù hợp với kết quả mà người trả lời cho rằng đây là

hiện tượng kéo dài, liên tục (38,8%), dễ phát hiện nhưng khó xử lý (13,3%), dễ có nguy cơ bùng phát (12%), khá phức tạp, khó lường (11,4%). Thậm chí, hiện tượng này còn có thể đan xen, pha trộn với các xung đột khác (6,6%)<sup>(5)</sup>.

Hiển nhiên, tranh chấp đất đai trở thành tiêu điểm xã hội, nếu lan rộng sẽ trở thành một rủi ro mất ổn định xã hội và có thể ảnh hưởng tiêu cực tới việc thực hiện các chính sách đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay. Chỉ tính riêng 3 năm 2009 - 2011, Thanh tra Chính phủ đã thống kê 700.000 tranh chấp thu hồi đất của nông dân trên toàn quốc, bình quân mỗi năm có trên 20 vạn tranh chấp. Trong các tranh chấp này, có 70% liên quan đến thu hồi đất đai, giá bồi thường và bất công trong chính sách tái định cư. Kể cả trong điều kiện kinh tế khó khăn, trong vài năm gần đây số lượng khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến đất đai, đặc biệt là thu hồi và bồi thường đất đai, không hề giảm. Bất công sẽ dẫn tới bất ổn định, điều này cũng ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường đầu tư và môi trường kinh doanh của Việt Nam nói chung.

Những năm qua, có hàng triệu lượt công dân đến cơ quan nhà nước khiếu nại, tố cáo về đất đai, hàng nghìn vụ khiếu kiện tập thể đông người. Về số vụ việc tồn đọng, bức xúc, kéo dài, từ năm 2008 - 2011, các Bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm được 1.052 vụ việc tồn

---

<sup>(2)</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2015), *Xử lý điểm nóng tư tưởng ở nước ta*, Đề tài cấp Bộ, tr.12.

<sup>(3)</sup> Hữu Tuấn (2013), “Giải quyết từ gốc các mâu thuẫn về đất đai”, Báo *Đầu tư online* ngày 6 - 11.

<sup>(4)</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2015), *Xử lý điểm nóng tư tưởng ở nước ta*, Đề tài cấp Bộ, tr.25.

<sup>(5)</sup> *Tlđđ*, tr.30.

động, bức xúc, kéo dài, đạt 66,7%. Tại thời điểm ngày 2 tháng 5 năm 2012, còn lại 528 vụ việc tiếp tục xem xét, giải quyết. Đến ngày 11 tháng 7 năm 2014, còn 34 vụ việc đang được tập trung giải quyết dứt điểm<sup>(6)</sup>.

Các số liệu trên cho thấy rằng, số tranh chấp hành chính trong lĩnh vực đất đai phát sinh và được các cơ quan hành chính nhà nước thụ lý, giải quyết hằng năm là rất lớn, tập trung vào các hoạt động liên quan đến việc đền bù, giải phóng mặt bằng,... Tỷ lệ số vụ việc được giải quyết so với số vụ việc tiếp nhận cũng tương đối cao và luôn ổn định trên 80%, có năm đạt rất cao, xấp xỉ 90%; số vụ việc tồn đọng, kéo dài trong lĩnh vực đất đai cũng được các cơ quan hành chính nhà nước quan tâm giải quyết với tỷ lệ đáng kể, có những vụ việc kéo dài tới 20 năm nhưng đã được giải quyết dứt điểm. Tuy nhiên, phân tích 257.419/290.565 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính nhà nước từ năm 2008 đến năm 2011 cho thấy: số vụ khiếu nại đúng chiếm 19,8%, có đúng có sai chiếm 28%, số khiếu nại sai chiếm 52,2%<sup>(7)</sup>. Năm 2012, phân tích 31.655 vụ việc giải quyết khiếu nại của các cơ quan hành chính nhà nước cũng cho kết quả: khiếu nại đúng chiếm 21,9%, có đúng có sai chiếm 21,15%, khiếu nại sai chiếm 56,95%<sup>(8)</sup>. Như vậy, tỷ lệ khiếu nại đúng và khiếu nại đúng một phần từ năm 2008 đến năm 2011 là gần 50%, mặc dù tỷ lệ này trong năm 2012 có giảm xuống còn 43,05% vẫn cho thấy tỷ lệ quyết định hành chính, hành vi hành chính trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân như vậy là rất lớn và đáng báo động. Thực tế, phần lớn các vụ việc tranh chấp hành chính về đất đai không được giải quyết dứt điểm tại cơ sở, mức độ hài lòng của người dân rất thấp. Đáng chú ý là trong một báo cáo nghiên cứu của Ngân

hàng Thế giới thì có tới trên 90% số người được hỏi có ý kiến không hài lòng về cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với việc thu hồi đất, giải quyết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất<sup>(9)</sup>. Đó là những mầm mống phát sinh điểm nóng tư tưởng.

Do không giải quyết kịp thời triệt để những mầm mống ấy nên đã phát sinh điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai trong thời gian qua. Ngay từ khi điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai phát sinh đã không xử lý kịp thời, dẫn đến phát sinh điểm nóng xã hội và điểm nóng chính trị - xã hội. Điểm nóng tư tưởng đã phát sinh trước đó hàng năm ở Thái Bình rồi mới dẫn đến điểm nóng chính trị - xã hội. Điểm nóng tư tưởng phát sinh ở Văn Giang trước ngày 24/4/2012 đã 8 năm không được xử lý triệt để. Vấn đề điểm nóng tư tưởng không được xử lý ngay từ đầu, triệt để, kịp thời dẫn đến bùng phát lớn. Nguyên nhân của tình trạng đó là sự bất cập, yếu kém trong xử lý tình huống tư tưởng ở các cấp, các ngành những năm vừa qua, cụ thể là:

*Thứ nhất*, chưa kết hợp hòa giải về tư tưởng với hòa giải về lợi ích, chưa đảm bảo lợi ích cơ bản của người bị thu hồi đất. Lợi ích cơ bản không được giải quyết thỏa đáng thì công tác tư tưởng cũng ít tác dụng.

<sup>(6)</sup> Tổng Thanh tra Chính phủ Huỳnh Thanh Phong trả lời phỏng vấn <http://baodientu.chinhphu.vn/Home/Tong-Thanh-tra-Chinh-phu-noi-ve-giai-quyet-khieu-nai-to-cao/20133/165314.vgp>.

<sup>(7)</sup> Bloomberg, Dec 09, 2013, *Vietnam Tightens Land Seizure Law After Farmers Protests*, <http://www.bloomberg.com/news/2013-12-08/vietnam-tightens-land-seizure-law-after-protests-southeast-asia.html>.

<sup>(8)</sup> Báo cáo Tổng kết công tác năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013 của ngành Thanh tra.

<sup>(9)</sup> Xem: Khiếu nại đất đai: giao cơ quan tài phán hành chính, tại <http://plo.vn/do-thi/khieu-nai-dat-dai-giao-co-quan-tai-phan-hanh-chinh-128089.html>.

Ngược lại, giải quyết thỏa đáng lợi ích, nhưng không làm tốt công tác tư tưởng thì người bị thu hồi đất không thấy được tính chất khách quan, thỏa đáng của lợi ích đã đạt được, lại đòi hỏi một cách quá đáng. Đó là một trong những nguyên nhân làm cho điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai kéo dài, phức tạp.

*Thứ hai*, một số điểm nóng tư tưởng về giải quyết đất đai như Tiên Lãng, Văn Giang thời gian qua cho thấy, phát sinh điểm nóng chính là do chính quyền chưa vì lợi ích chính đáng của dân, áp chế nhân dân, bảo kê lợi ích của chủ doanh nghiệp, không quan tâm, mà còn vi phạm lợi ích của nông dân bị thu hồi đất. Đó là xu hướng tha hóa, suy thoái của chính quyền nhà nước.

*Thứ ba*, chưa thực sự đảm bảo an dân. Sau điểm nóng thì lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước bị suy giảm. Đó là một nguy cơ sẽ tiếp tục gây nên sự bất ổn xã hội và tái phát điểm nóng.

Từ sự đánh giá trên có thể rút ra những kinh nghiệm sau: *một là*, phải có biện pháp giải tỏa ngay từ đầu của quá trình xung đột để không phát sinh thành điểm nóng tư tưởng. Khi xuất hiện điểm nóng tư tưởng cần có giải pháp kịp thời triệt để, ngăn ngừa xu hướng trở thành điểm nóng xã hội hoặc điểm nóng chính trị - xã hội; *hai là*, cần phải kết hợp hòa giải tư tưởng với hòa giải lợi ích, đảm bảo lợi ích cơ bản của người bị thu hồi đất là giải pháp quan trọng nhất để giải tỏa xung đột, khắc phục điểm nóng; *ba là*, để xử lý điểm nóng có hiệu quả cần phải chống phạm pháp và khắc phục sự suy thoái, tha hóa của chính quyền nhà nước; *bốn là*, giải tỏa triệt để xung đột tư tưởng sau điểm nóng, tạo lập lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước là giải pháp cơ bản để điểm nóng không tái phát.

Do chuyển đổi sang nền kinh tế thị

trường, Nhà nước thực hiện chính sách mới về quản lý đất đai. Đất đai trở thành một tư liệu sản xuất quan trọng và là một tài sản có giá đối với mọi người dân. Kết hợp với nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn đến việc số lượng khiếu kiện, khiếu nại của người dân liên quan đến đất đai trở nên đông đảo và phức tạp. Hầu hết lỗi là do chính quyền một số địa phương đã “chưa làm đúng pháp luật”, chưa công khai, minh bạch, dân chủ. Điều này thể hiện năng lực, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc giải quyết khiếu kiện. Có nhiều nguyên nhân làm phát sinh khiếu nại về đất đai nói chung, nhưng chủ yếu vẫn tập trung vào các nguyên nhân sau đây:

*Nguyên nhân khách quan* là mâu thuẫn, xung đột lợi ích quốc gia trong việc thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa với lợi ích của một bộ phận nhân dân bị thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đường giao thông và các công trình văn hóa, phúc lợi xã hội... Lợi ích quốc gia do Nhà nước đại diện cho nhiều tầng lớp, nhiều lực lượng, trong đó lợi ích các chủ doanh nghiệp có vốn đầu tư các công trình, dự án là trực tiếp và cơ bản, còn các tầng lớp, lực lượng khác là gián tiếp và không cơ bản. Ruộng đất bị thu hồi thuộc lợi ích của một bộ phận nhân dân (cơ bản là nông dân), đây là lợi ích cơ bản, lâu dài, là nguồn sống của bản thân, gia đình, con cái họ. Xung đột về lợi ích dẫn đến xung đột về tư tưởng là tất yếu diễn ra trong quan hệ giữa ba chủ thể: Nhà nước, chủ doanh nghiệp đầu tư và nông dân.

Trong mối quan hệ này, nông dân là người thiệt thòi, mất ruộng, nhận tiền đền bù với giá rẻ mạt, công ăn việc làm không có, trước mắt thì khó khăn, tương lai thì mờ mịt. Ruộng đất của nông dân là thành quả đạt được của cách mạng giải phóng

dân tộc, đến nay không còn giữ được. Chủ doanh nghiệp thì có đất để xây dựng nhà máy, công xưởng, nhà hàng, khách sạn,... đó là nhu cầu để phát triển sản xuất kinh doanh, thu lợi nhuận, dĩ nhiên cũng góp phần phát triển kinh tế cho đất nước. Nhưng trên thực tế, chưa cần sản xuất kinh doanh, chưa có góp phần gì cho sự phát triển kinh tế đã có thể thu lợi lớn, bởi vì chỉ cần đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở mức độ nào đó, thậm chí có nơi chưa cần đầu tư, do quá trình đô thị hóa mà giá đất có thể tăng lên hàng chục lần. Như vậy, chỉ cần được chính quyền cấp đất, chủ doanh nghiệp đã thu được lợi lớn. Trên thực tế đã sinh ra loại người chuyên chạy dự án để thu lợi bằng cách chuyển nhượng dự án đã được cấp phép cho người khác. Những người được hưởng lợi này thường chia một phần lợi lộc ấy cho người cấp phép sử dụng đất cho mình dưới nhiều hình thức. Liên kết giữa giới kinh doanh và giới quan chức để cùng nhau hưởng lợi thường thấy trong đời sống chính trị - xã hội và cũng tất yếu đang diễn ra ở nước ta. Do bị thiệt thòi về lợi ích nên nông dân bất bình, phản kháng, chống đối cũng là tất yếu khách quan.

*Nguyên nhân chủ quan* sai lầm trong xử lý quan hệ giữa ba chủ thể: chính quyền nhà nước, chủ doanh nghiệp và nông dân. Xét về quan hệ lợi ích thì doanh nghiệp được hưởng lợi, lợi ích quốc gia được đảm bảo, còn nông dân thì thua thiệt. Tuy nhiên, có dẫn đến xung đột và bùng phát thành điểm nóng hay không phụ thuộc vào vai trò của chính quyền trong việc thực hiện chính sách và giải pháp đảm bảo hài hòa các lợi ích, trước hết là đảm bảo lợi ích cho nông dân. Nhưng trong nhiều năm qua, chính sách của Nhà nước lại gây thiệt thòi cho nông dân, giá đền bù đất đai thu hồi thông thường chỉ

bằng 20 - 30% giá thị trường. Giá cơ hội tăng lên (sau khi đầu tư kết cấu hạ tầng) hàng chục lần so với giá đền bù, nông dân không được chia sẻ. Quá trình đền bù giải phóng mặt bằng không ít nơi áp đặt, mất dân chủ, tham nhũng. Nông dân mất ruộng, không có công ăn việc làm, Nhà nước cũng không có chính sách, giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ. Những đề xuất biến một phần giá trị đền bù thu hồi đất thành cổ phần của người nông dân trong các doanh nghiệp để hưởng cổ tức đảm bảo lợi ích lâu dài của họ, cũng không được thực hiện.

Chủ doanh nghiệp có đất để xây dựng nhà máy, công xưởng, xây nhà hàng, khách sạn,... Họ kinh doanh thu lợi nhuận, lại được hưởng giá cơ hội của đất tăng lên sau khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; còn đối với những khó khăn của nông dân mất đất, đối với an sinh, môi trường xã hội thì họ không có trách nhiệm; thậm chí còn gây ô nhiễm làm tổn hại môi trường sinh sống của nhân dân. Lợi nhuận doanh nghiệp có lẽ được trả giá cả bằng đất đai của nông dân, bằng môi trường sống của cộng đồng xã hội. Sự vô trách nhiệm ấy, không chỉ do chính các chủ doanh nghiệp, mà còn do một số nơi chính quyền không thực hiện những chính sách, luật pháp khuyến khích và buộc họ phải thực hiện.

Do lợi ích bị vi phạm nên nông dân nảy sinh tư tưởng bất bình, phản kháng, chống đối không chỉ đối với chính quyền nhà nước, mà còn đối với cả các chủ doanh nghiệp. Những tư tưởng đó không được tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể tuyên truyền giải tỏa, tích đọng lại, khi có sự tác động của phần tử xấu, thì tư tưởng trở thành hành động khiếu kiện biểu tình chống đối của nhân dân với chính quyền nhà nước, trở thành hành động bạo loạn, phong tỏa, ngăn cản của nhân dân đối với hoạt động của

doanh nghiệp.

Như vậy, nguyên nhân chủ quan phát sinh điểm nóng ở một số địa phương trong thời gian qua cơ bản là do sự thiếu trách nhiệm của cấp chính quyền, sự thiếu trách nhiệm của các chủ doanh nghiệp. Còn sự đòi hỏi của nông dân về cơ bản là chính đáng, có thể có sự đòi hỏi quá đáng ở một bộ phận nhỏ, hoặc phản ứng nhất thời của người dân khi bị kích động.

*Nguyên nhân trực tiếp* phát sinh điểm nóng có thể dễ nhìn thấy, như: chính sách, pháp luật của nhà nước chưa giải quyết thỏa đáng lợi ích trước mắt cũng như lâu dài đối với nông dân mất ruộng; chính quyền nhà nước chưa giải quyết hài hòa, hợp lý lợi ích và trách nhiệm giữa xã hội, chủ doanh nghiệp và nông dân bị thu hồi ruộng đất; tệ quan liêu, tham nhũng, mất dân chủ trong việc đền bù thu hồi đất; chưa giải tỏa kịp thời xung đột ngay từ đầu để dẫn đến căng thẳng đối đầu bùng phát thành điểm nóng... Hay nói cách khác là do chính sách, pháp luật chưa hợp lý, những giải pháp xử lý sai lầm của chủ thể cầm quyền đã vi phạm đến lợi ích của người nông dân.

*Nguyên nhân sâu xa* của những sai lầm trên có thể do yếu kém về nhận thức, nhưng cơ bản là sự tha hóa của đội ngũ cán bộ, của bộ máy chính quyền. Một bộ phận không nhỏ cán bộ trong cơ quan của Đảng và Nhà nước suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, dẫn đến không khắc phục kịp thời những bất cập về luật pháp, chính sách đối với nông dân bị thu hồi ruộng đất. Cán bộ cơ sở quan liêu, tham nhũng, mất dân chủ, xa dân, bị nhân dân coi thường đã dẫn đến những giải pháp xử lý sai lầm trong thực tiễn, gây nên sự bất bình, chống đối, phản kháng của nhân dân và bùng phát thành điểm nóng.

## **2. Giải pháp xử lý điểm nóng tư tưởng**

### **về giải quyết đất đai ở nông thôn**

*Thứ nhất, nắm sát tình hình, phân tích nguyên nhân và xác định trạng thái, xu hướng mâu thuẫn xung đột tư tưởng.* Khi điểm nóng xảy ra, việc nắm bắt tình hình có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, chỉ trên cơ sở nắm sát tình hình mới có thể đề ra giải pháp xử lý đúng. Trước hết cần nắm được nội dung mà quần chúng nhân dân bất bình, phản kháng, chống đối. Từ đó phân tích các nguyên nhân, xác định trạng thái, xu hướng mâu thuẫn xung đột tư tưởng.

*Thứ hai, giảm bớt sự căng thẳng về tư tưởng, hạn chế sự lan tỏa và ngăn ngừa xu hướng cực đoan chống đối.* Trước hết cần xác lập sự chỉ huy thống nhất, xác định rõ quan điểm, phương châm, phương thức, lực lượng và phương tiện giải quyết. Để làm dịu, giảm bớt căng thẳng về tư tưởng cần phải trở lại những sự kiện ban đầu làm nảy sinh sự bất bình, phản kháng, chống đối của dân chúng; thừa nhận những nội dung hợp lý của sự bất bình, phản kháng, chống đối ấy và cam kết giải quyết. Đồng thời, làm rõ những sai lệch do sự đồn thổi, phê phán những khuynh hướng kích động chống đối, tạo sự lạnh mạnh trong dư luận xã hội. Giải pháp cơ bản là tuyên truyền, thuyết phục thông qua tuyên truyền miệng, qua các phương tiện truyền thông đại chúng, bằng sự vận động tuyên truyền, giải thích của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp,... Những giải pháp này cũng nhằm hạn chế sự lan tỏa, ngăn ngừa xu hướng chống đối và khả năng chuyển thành điểm nóng xã hội hoặc điểm nóng chính trị - xã hội.

Nếu bùng phát thành điểm nóng chính trị - xã hội thì phải áp dụng tổng hợp các giải pháp về tư tưởng, hành chính, pháp lý, kinh tế,... để giải tán đám đông quần chúng và đối sách với người cầm đầu và xử lý theo

quy trình xử lý điểm nóng chính trị - xã hội. Giải tán đám đông có thể áp dụng các giải pháp: chấp nhận yêu sách của đám đông quần chúng và cam kết giải quyết, nếu yêu sách đó là chính đáng; tuyên truyền thuyết phục để quần chúng tự giải tán; dùng biện pháp mạnh bắt buộc phải giải tán...

Đối sách với người cầm đầu có thể áp dụng các giải pháp: thương lượng với người cầm đầu; vạch trần những thủ đoạn sai trái của người cầm đầu trước công luận để cho quần chúng nhân dân thấy rõ; bắt người cầm đầu.

*Thứ ba, tạo lập sự ổn định tư tưởng xã hội trên cơ sở đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chuẩn mực văn hóa đạo đức của cộng đồng xã hội.* Sau khi làm giảm bớt sự căng thẳng về tư tưởng, hạn chế sự lan tỏa và ngăn ngừa xu hướng cực đoan chống đối thì phải áp dụng các giải pháp ổn định tư tưởng. Cơ bản là phải phân tích rõ đúng sai, giải tỏa nỗi đau, nỗi hận trong tư tưởng mọi người, hòa giải sự bất bình, chống đối, tạo nên sự đồng thuận trong đời sống tư tưởng cộng đồng. Cơ sở để xác định đúng sai, để tạo lập sự đồng thuận xã hội phải trên cơ sở quan điểm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chuẩn mực văn hóa đạo đức. Đó là những kỷ cương nhằm điều chỉnh tư tưởng và hành động của mọi người, chỉ trên cơ sở ấy mới tạo được sự ổn định và đồng thuận xã hội.

Nếu điểm nóng tư tưởng đã chuyển thành điểm nóng chính trị - xã hội thì giải pháp để ổn định xã hội không chỉ là tư tưởng mà tư tưởng phải kết hợp với các giải pháp khác như: khôi phục những hoạt động cơ bản ở nơi xảy ra điểm nóng trở lại bình thường như trước đó; khắc phục những thiệt hại về người, về tài sản nếu có xảy ra; thực hiện thanh tra để phân định rõ đúng sai; sau

công tác thanh tra cần xử lý những người vi phạm cả đối với cán bộ mắc sai lầm và cả đối với những người cầm đầu quá khích; đồng thời với quá trình thanh tra, xử lý là quá trình thanh lọc cán bộ sai lầm, lựa chọn cán bộ thay thế, củng cố các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân.

Giải quyết những công việc trên phải gắn với công tác tư tưởng và chỉ đem lại kết quả tích cực khi thực hiện nhất quán các nguyên tắc: công khai, dân chủ, công minh theo đúng quan điểm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chuẩn mực văn hóa đạo đức của cộng đồng xã hội.

*Thứ tư, giải quyết hòa giải lợi ích.* Khắc phục sự bất công trong quan hệ lợi ích, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các chủ thể có liên quan, đặc biệt là đảm bảo lợi ích trước mắt và lâu dài của nông dân bị thu hồi đất. Hài hòa quan hệ lợi ích cần được thể chế hóa trong pháp luật, trong nguyên tắc, quy trình thu hồi đất. Đồng thời, cũng phải tuyên truyền, giáo dục để cho các chủ thể trong quan hệ lợi ích thấy rõ trách nhiệm và thực hiện đầy đủ trách nhiệm ấy. Đặc biệt là các chủ thể hưởng lợi trong việc thu hồi đất (chủ doanh nghiệp và chính quyền nhà nước).

*Thứ năm, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch vững mạnh.* Cùng với việc hoàn thiện thể chế, pháp luật thì việc nâng cao trách nhiệm và năng lực của chủ thể ở cơ sở có ý nghĩa trực tiếp quyết định để không tái phát điểm nóng. Bởi vì, chỉ khi loại bỏ được nhân tố quan liêu, tham nhũng, thoái hóa biến chất trong hệ thống chính trị ở cơ sở; tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở thực sự vì dân, đủ năng lực thực hiện trọng trách của mình thì thể chế, pháp luật mới thực hiện có hiệu quả; quan hệ lợi ích giữa các chủ thể trong việc giải quyết đất đai mới được đảm bảo hài hòa hợp lý, không nảy sinh xung đột và tạo sự

đồng thuận trong đời sống cộng đồng.

*Thứ sáu, thực hiện thường xuyên và triệt để quy chế dân chủ ở cơ sở.* Dân chủ là phương thức đặc hiệu để chống quan liêu tham nhũng, vì vậy thực hiện thường xuyên triệt để dân chủ ở cơ sở mới loại trừ được quan liêu tham nhũng, đảm bảo cho chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh; đảm bảo thực hiện hài hòa các quan hệ lợi ích trong việc giải quyết đất đai. Trên cơ sở đó khơi dậy được tính tích cực của nhân dân trong việc thực thi pháp luật và chính sách của Nhà nước, tạo sự đồng thuận trong thực thi pháp luật, đặc biệt là Luật Đất đai năm 2013 hiện nay.

*Thứ bảy, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, tuyên truyền trong tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân.* Mỗi khi có vấn đề tư tưởng không bình thường nảy sinh trong cộng đồng cần có sự chỉ đạo của cấp ủy, phối hợp hoạt động tuyên truyền của cán bộ chuyên trách, cán bộ lãnh đạo trong cả hệ thống chính trị ở cơ sở, kịp thời ngăn ngừa những khuynh hướng xuyên tạc, kích động, định hướng tư tưởng theo chuẩn mực kỷ cương xã hội, đảm bảo sự lành mạnh đời sống tư tưởng. Quan trọng là thường xuyên tuyên truyền quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chuẩn mực văn hóa đạo đức của dân tộc, để nhân dân tự đề kháng với những xu hướng tư tưởng sai lệch.

*Thứ tám, thực hiện chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, trước hết là thực hiện thành công chủ trương xây dựng nông thôn mới.* Khi công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đạt đến một trình độ nhất định thì vấn đề ruộng đất có lẽ không gay gắt như hiện nay. Bởi vì, khi đó không phải diện tích rộng mới cho sản lượng nhiều và hiệu quả lớn, mà quyết

định là trình độ kỹ thuật canh tác; sẽ có nhiều người chuyển khỏi nghề nông sang làm nghề khác mà thu nhập và mức sống lại cao hơn; và Nhà nước sẽ có đủ nguồn lực tài chính đền bù thỏa đáng cho người bị thu hồi đất. Thực tế một số địa phương đạt được thành tựu trong việc thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa những năm vừa qua đã cho thấy điều đó.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2015), *Giáo trình Xử lý tình huống trong công tác tư tưởng*, Hà Nội.
2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2015), *Xử lý điểm nóng tư tưởng ở nước ta hiện nay*, Đề tài cấp Bộ.
3. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), *Hiến pháp năm 2013*.
4. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), *Luật Đất đai 2013*.
5. Phan Xuân Sơn (Chủ biên) (2014), *Lý thuyết xung đột xã hội và quản lý, giải tỏa xung đột xã hội ở Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
6. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2012), *Báo cáo số 100/BC-BTNMT* ngày 12 tháng 6 năm 2012.
7. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2012), *Báo cáo số 263/BC-ĐGS* ngày 05 tháng 11 năm 2012.
8. Thanh tra Chính phủ (2013), *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013 của ngành Thanh tra*.
9. Thanh tra Chính phủ (2014), *Báo cáo Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai công tác nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của Ngành Thanh tra*.
10. Tòa án nhân dân tối cao (2013), *Báo cáo Tổng kết năm 2013 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2014 của ngành Tòa án nhân dân Tối cao*.
11. Tòa án nhân dân tối cao (2012), *Báo cáo số 18/BC-TA* ngày 18/7/2012 của ngành Tòa án nhân dân Tối cao.



